



VIỆN NGHIÊN CỨU HẢI SẢN
 TRUNG TÂM DỰ BÁO NGƯ TRƯỜNG
 KHAI THÁC HẢI SẢN

BẢN DỰ BÁO NGƯ TRƯỜNG KHAI THÁC NGHỀ LƯỚI VÂY THÁNG 7 NĂM 2014

VIỆN NGHIÊN CỨU HẢI SẢN
TRUNG TÂM DỰ BÁO NGƯ TRƯỜNG KHAI THÁC HẢI SẢN
Dự báo ngư trường khai thác nghề lưới vây – Dự báo hạn tháng, tháng 7/2014

Vùng biển Vịnh Bắc bộ

+ *Ngư trường cho năng suất ước đạt cao (>1000kg/mẻ):*

I10 (vỹ tuyến bắc từ 19⁰⁰'N - 18³⁰'N, kinh độ đông từ 106⁰⁰'E - 106³⁰'E);

K7-K8 (vỹ tuyến bắc từ 19³⁰'N - 20³⁰'N, kinh độ đông từ 107⁰⁰'E - 107³⁰'E);

L7 (vỹ tuyến bắc từ 19³⁰'N - 20⁰⁰'N, kinh độ đông từ 107³⁰'E - 108⁰⁰'E).

+ *Ngư trường cho năng suất ước đạt trung bình (100-1000kg/mẻ)*

J8-J11 (vỹ tuyến bắc từ 18⁰⁰'N - 20⁰⁰'N, kinh độ đông từ 106³⁰'E - 107⁰⁰'E);

K8-K12 (vỹ tuyến bắc từ 17³⁰'N - 19³⁰'N, kinh độ đông từ 107⁰⁰'E - 107³⁰'E).

Vùng biển Trung bộ

+ *Ngư trường cho năng suất ước đạt cao (>1000kg/mẻ):*

N14 (vỹ tuyến bắc từ 16³⁰'N - 17⁰⁰'N, kinh độ đông từ 108³⁰'E - 109⁰⁰'E);

Vùng biển từ Bình Định đến Phú Yên, khu ô **P20-P21** (vỹ tuyến bắc từ 13⁰⁰'N - 14⁰⁰'N, kinh độ đông từ 109⁰⁰'E - 109³⁰'E);

Phía tây nam quần đảo Hoàng Sa, khu ô **R17** (vỹ tuyến bắc từ 15⁰⁰'N - 15³⁰'N, kinh độ đông từ 110³⁰'E - 111⁰⁰'E).

+ *Ngư trường cho năng suất ước đạt trung bình (100-1000kg/mẻ)*

Vùng biển ngoài khơi từ Đà Nẵng cho đến Quảng Ngãi (vỹ tuyến bắc từ 15⁰⁰'N - 16³⁰'N, kinh độ đông từ 108⁰⁰'E - 110⁰⁰'E);

Khu vực nước trời nam Trung Bộ (ngoài khơi Khánh Hòa đến Bình Thuận), tương đương khu ô **P24** đến **R27** (vỹ tuyến bắc từ 10⁰⁰'N - 12⁰⁰'N, kinh độ đông từ 109⁰⁰'E - 111⁰⁰'E).

Vùng biển Đông Nam bộ

+ *Ngư trường cho năng suất ước đạt cao (>1000kg/mẻ):*

Khu vực đông bắc đảo Côn Sơn, ô K30 và L29 (vỹ tuyến bắc từ 8³⁰'N - 09³⁰'N, kinh độ đông từ 107⁰⁰'E - 108⁰⁰'E);

Khu vực nam đến tây nam đảo Côn Sơn, ô H31 đến J31 (vỹ tuyến bắc từ 8⁰⁰'N - 08³⁰'N, kinh độ đông từ 105³⁰'E - 107⁰⁰'E);

+ *Ngư trường cho năng suất ước đạt trung bình (100-1000kg/mẻ)*

Phía bắc vùng biển DK1, bao gồm: N31 – P32 (vỹ tuyến bắc từ 7³⁰'N - 8³⁰'N, kinh độ đông từ 108⁰⁰'E - 109³⁰'E); **J33 – L33** (vỹ tuyến bắc từ 7⁰⁰'N - 7³⁰'N, kinh độ đông từ 106³⁰'E - 108⁰⁰'E);

G32-H35 có vỹ tuyến bắc từ 6⁰⁰'N - 8⁰⁰'N, kinh độ đông từ 105⁰⁰'E - 106⁰⁰'E).

Vùng biển Tây Nam bộ

+ *Ngư trường cho năng suất ước đạt cao (>1000kg/mẻ):*

Phía đông đảo Thổ Chu D29 (vỹ tuyến bắc từ 9³⁰'N - 9³⁰'N, kinh độ đông từ 103³⁰'E - 104⁰⁰'E);

Phía Nam đảo Thổ Chu B31 – C31 (vỹ tuyến bắc từ 8⁰⁰'N - 8³⁰'N, kinh độ đông từ 102³⁰'E - 103³⁰'E);

E32 (vĩ tuyến bắc từ $7^{\circ}30'N$ - $8^{\circ}00'N$, kinh độ đông từ $104^{\circ}00'E$ - $104^{\circ}30'E$);

D34 (vĩ tuyến bắc từ $6^{\circ}30'N$ - $7^{\circ}00'N$, kinh độ đông từ $103^{\circ}30'E$ - $104^{\circ}00'E$).

+ *Ngư trường cho năng suất ước đạt trung bình (100-1000kg/m²)*

Phía tây đảo Thổ Chu C28-C30 (vĩ tuyến bắc từ $8^{\circ}30'N$ - $10^{\circ}00'N$, kinh độ đông từ $103^{\circ}00'E$ - $103^{\circ}30'E$);

D33-E33 (vĩ tuyến bắc từ $7^{\circ}00'N$ - $7^{\circ}30'N$, kinh độ đông từ $103^{\circ}30'E$ - $104^{\circ}30'E$).